

Số: **892/2019/QĐ-PQTT**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Bà **Hà Thanh Thủy**

Các Thẩm phán : 1. Bà **Ủ Thị Bạch Yến**
 2. Bà **Nguyễn Thị Trinh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Lê Thị Ngọc Yến** - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà **Thân Trọng Minh Phương** - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 17/7/2019, 22/7/2019, ngày 26/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét đơn yêu cầu tiến hành mở phiên họp xem xét hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/TLST-KDTM ngày 26/02/2019 về việc “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài”

Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 2434/2019/QĐ-MPH ngày 29/5/2019 giữa:

- Người yêu cầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển NK

Địa chỉ: 198 MK, phường S, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người liên quan: Công ty TNHH Một thành viên M

Địa chỉ: 11 TS, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 71 Luật Trọng tài thương mại (năm 2010);

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài và các tài liệu liên quan như sau: Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 19/18 HCM của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là VIAC) lập ngày 09/11/2018; Hợp đồng hợp thuê do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển NK(Sau đây gọi là Công ty NK) và Công ty TNHH Một thành viên Mc (sau đây gọi là Công ty Mc) lập ngày 22/12/2015; Văn bản thỏa chuyển nhượng hợp đồng thuê do Công ty NK và Công ty Mc và Công ty TNHH Một thành viên M (sau đây gọi là Công ty M) lập ngày 18/3/2016.

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty NK lập ngày 06 tháng 12 năm 2018, địa chỉ: 198 MK, Phường S, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Văn K làm đại diện theo pháp luật là Bị đơn;

Phán quyết của Hội đồng Trọng tài thuộc VIAC lập ngày 09/11/2018 giải quyết tranh chấp giữa:

- *Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên M*

Địa chỉ: 11 đường TS, Phường N, Quận M thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Gorge Fernandez A.

- *Bị đơn: Công ty CP đầu tư và phát triển NK*

Địa chỉ: 198 NK, Phường S, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K.

Tranh chấp về Hợp đồng hợp thuê nhà giữa Công ty NK và Công ty M. Cụ thể: Công ty M khởi kiện để đòi Công ty NK phải có nghĩa vụ chuẩn bị thư bảo lãnh do VietinBank phát hành với tổng số tiền là 22.000.000.000 đồng và chuyển giao cho nguyên đơn.

Phán quyết Trọng tài của Hội đồng Trọng tài thuộc VIAC lập ngày 09/11/2018 đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Tại đơn lập ngày 06/12/2018 về việc yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài (nộp đến Tòa án ngày 11/12/2018) và tại phiên họp, Công ty NK đã căn cứ vào Điều 68 Luật Trọng tài thương mại để yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Hội đồng Trọng tài thuộc VIAC lập ngày 09/11/2018 theo đó nguyên đơn cho rằng Phán quyết này vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài. Cụ thể:

- Khi ký hợp đồng thuê và xác lập thỏa thuận trọng tài thì người đại diện của Công ty NK không phải là người đại diện theo pháp luật cũng như không được ủy quyền để xác lập thỏa thuận trọng tài. Do vậy theo khoản 2 Điều 18 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 và khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thỏa thuận trọng tài nêu tại hợp đồng bị vô hiệu.

- Phán quyết Trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt nam. Cụ thể: Không thừa nhận các quy định của pháp luật chuyên ngành mà chỉ áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005; Không xem xét yếu tố lỗi vi phạm của nguyên đơn khiến cho bị đơn không thể thực hiện được hợp đồng; Buộc bị đơn phải mở Chứng thư bảo lãnh nhưng không buộc Nguyên đơn phải cung cấp các hồ sơ tài liệu thuộc trách nhiệm của nguyên đơn để bị đơn thực hiện thủ tục mở chứng thư theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

- Hội đồng Trọng tài ban hành quyết định vượt quá phạm vi khởi kiện. Cụ thể: Đơn khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ chuẩn bị thư bảo lãnh do VietinBank phát hành với tổng số tiền là 22.000.000.000 đồng và chuyển giao cho nguyên đơn nhưng Hội đồng trọng tài lại buộc bị đơn phải trả thêm phần lãi đối với phí trọng tài mà bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn trong trường hợp bị đơn không thanh toán đúng thời hạn được quy định tại Phán quyết Trọng tài.

Do vậy đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài của Hội đồng Trọng tài thuộc VIAC lập ngày 09/11/2018 nêu trên để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty NK.

XÉT THẤY:

[1]. Xét thời hiệu nộp đơn yêu cầu: Ngày 12/11/2018 là ngày Công ty NK và Công ty M nhận được Phán quyết Trọng tài vụ kiện. Ngày 11/12/2018, Công ty NK nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy Phán quyết Trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

[2]. Xét yêu cầu của Công ty NK cho rằng thỏa thuận trọng tài tại hợp đồng bị vô hiệu, Hội đồng phiên họp phân tích như sau:

[2.1]. Về thỏa thuận Trọng tài của các bên: Tại Hợp đồng hợp thuê nhà lập ngày 22/12/2015 giữa Công ty NK và Công ty Mc ghi nhận người đại diện cho Công ty NK theo giấy ủy quyền số 12/2014/NKH/UB ngày 18/8/2014 là ông Nguyễn Thanh S. Theo nội dung giấy ủy quyền thể hiện: Bên ủy quyền là ông Nguyễn Văn K - đại diện theo pháp luật của Công ty NK (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 10/5/2018) và Bên nhận ủy quyền là ông Nguyễn Thanh S . Tại Mục III phần nội dung ủy quyền ghi nhận: *“Bên nhận ủy quyền được thay mặt bên ủy quyền ký hợp đồng với Công ty Cổ phần giày da và may mặc xuất khẩu để hợp tác khai thác mặt bằng tại số 11 TS , Phường N, Quận M T.P Hồ Chí Minh”*. Trong nội dung giấy ủy quyền không thể hiện ủy quyền cho ông S ký hợp đồng với Công ty Mc . Như vậy việc ông Nguyễn Thanh S với tư cách là đại diện theo ủy quyền của Công ty NK để ký Hợp đồng hợp thuê nhà lập ngày 22/12/2015 với Công ty Mc và Văn bản thỏa chuyển nhượng hợp đồng thuê với Công ty Mc và Công ty M lập ngày 18/3/2016 là thuộc trường hợp thực hiện công việc không có ủy quyền của người có thẩm quyền theo quy định pháp luật dân sự. Do vậy thỏa thuận trọng tài mà ông Nguyễn Thanh S xác lập tại Điều 18 của Hợp đồng thuê nhà lập ngày 22/12/2015 giữa Công ty NK và Công ty Mc là thỏa thuận không có ủy quyền của người có thẩm quyền. Điều này đồng nghĩa là không có thỏa thuận trọng tài giữa Công ty NK và Công ty M.

[2.2]. Về nội dung tại mục 56 và 57 của Phán quyết trọng tài thuộc VIAC cho rằng : Mặc dù khi ký kết hợp đồng thuê bao gồm thỏa thuận trọng tài, đại diện của bị đơn không phải là đại diện theo pháp luật và cũng không phải là đại diện được ủy quyền hợp pháp nhưng trước khi có ý kiến phản đối thỏa thuận trọng tài tại Bản tự bảo vệ ngày 10/10/2018, người có thẩm quyền không có sự phản đối nào đối với bị đơn khi

thực hiện sự ủy quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng và tổ tụng trọng tài thì được xem là đồng ý hoặc biết và không phản đối hợp đồng có thỏa thuận trọng tài để từ đó nhận định cho rằng thỏa thuận trọng tài tồn tại, hợp lệ và có khả năng thực hiện. **Xét:** Về hình thức thỏa thuận trọng tài được quy định tại Điều 16 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010 thì thỏa thuận trọng tài có thể xác lập dưới hình thức điều khoản trọng tài trong hợp đồng hoặc thỏa thuận riêng. Tại Điều 19 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 quy định thỏa thuận Trọng tài là điều khoản riêng và độc lập với các điều khoản khác tại hợp đồng dân sự mà các bên giao kết. Như phân tích tại Mục 2.2 nêu trên về việc không có thỏa thuận trọng tài giữa Công ty NK và Công ty M và tại phiên họp, đại diện của Công ty M (bên nhận chuyển nhượng hợp đồng thuê từ Công ty Mc) đã không cung cấp được tài liệu chứng minh việc người có thẩm quyền của Công ty NK có xác lập thỏa thuận trọng tài với Công ty M cũng như ủy quyền cho Ông Nguyễn Thanh S xác lập thỏa thuận trọng tài với Công ty M. Phía đại diện của Công ty NK cũng chỉ thừa nhận biết và không phản đối việc Công ty M thuê nhà và thực hiện các nghĩa vụ của người thuê nhà chứ không biết có điều khoản thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng thuê ngày 22/12/2015. Trong quá trình tổ tụng trọng tài cũng như tại phiên họp của Hội đồng Trọng tài thì đại diện hợp pháp của Công ty NK đã có Bản tự bảo vệ lập ngày 10/10/2018 trong đó thể hiện nội dung phản đối việc người đại diện không có ủy quyền xác lập thỏa thuận Trọng tài tại hợp đồng thuê ngày 22/12/2015. Hơn nữa, tại Biên bản thỏa thuận tranh chấp ngày 11/10/2018 được lập tại VIAC, thì đại diện cho Công ty NK đã gạch bỏ hai chữ “thẩm quyền” thể hiện sự phản đối thẩm quyền của Trọng tài. Phía Công ty M cũng thừa nhận có sự việc Công ty NK đã gạch bỏ hai chữ “thẩm quyền” tại biên bản. Do vậy không có cơ sở để cho rằng người có thẩm quyền của Công ty NK biết và không phản đối thỏa thuận trọng tài để xác nhận tính hợp lệ của thỏa thuận trọng tài như nhận định tại mục 56 và 57 của phán quyết trọng tài của Hội đồng Trọng tài thuộc VIAC.

[2.3] Về bản giải trình của VIAC được thực hiện theo yêu cầu của Hội đồng Trọng tài lập ngày 05/06/2019 gửi cho Hội đồng phiên họp cho rằng do trong quá trình thực hiện hợp đồng, người có thẩm quyền của Công ty NK biết và đồng ý có thỏa thuận trọng tài nên thỏa thuận trọng tài không bị vô hiệu theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. **Xét:** Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn: “*Trường hợp thỏa thuận trọng tài do người không có thẩm quyền xác lập nhưng trong quá trình xác lập thỏa thuận trọng tài hoặc trong tổ tụng trọng tài đã chấp nhận hoặc đã biết mà không phản đối thì thỏa thuận trọng tài không vô hiệu*”. Như phân tích trên, thỏa thuận trọng tài được quy định tại điều 19 Luật trọng tài thương mại và phía Công ty M chỉ chứng minh việc Công ty NK có biết hợp đồng thuê với Công ty M nhưng không có tài liệu nào để chứng minh việc Công ty NK biết có điều khoản thỏa thuận trọng tài tại hợp đồng cũng như trong quá trình xác lập thỏa thuận trọng tài thì người có thẩm quyền của Công ty NK đã chấp nhận hoặc đã biết mà không phản đối thỏa thuận trọng tài. Trong tổ tụng trọng tài, phía

Công ty NK cũng đã phản đối thẩm quyền trọng tài. Do vậy không có cơ sở để Hội đồng phiên họp chấp nhận giải trình nêu trên của VIAC.

[2.4] Về trình bày của của Công ty M tại phiên họp và của VIAC lập ngày 25/7/2019 cho rằng do Công ty NK đã tham gia quá trình tố tụng trọng tài và không phản đối trong thời hạn luật định theo Điều 9 quy tắc tố tụng trọng tài và Điều 35 Luật trọng tài thương mại nên đã mất quyền phản đối. **Xét:** tại Điều 13 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 quy định: “ Trong trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định của của Luật này hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trong thời hạn do Luật này quy định thì mất quyền phản đối tại trọng tài hoặc tại Tòa án”. Theo Điều 9 Quy tắc tố tụng trọng tài quy định thì quyền phản đối thỏa thuận trọng tài phải được nêu rõ trong bản tự bảo vệ và việc thỏa thuận thời hạn, gia hạn thời hạn nộp bản tự bảo vệ được quy định tại Điều 35 Luật trọng tài thương mại. Trong quá trình thực hiện tố tụng trọng tài, Công ty NK đã gửi cho VIAC và Hội đồng trọng tài các văn bản xin gia hạn để nộp bản tự bảo vệ vào các ngày 06/6/2018 và ngày 17/8/2018. Về phía VIAC và Hội đồng trọng tài đã không phản đối các văn bản xin gia hạn của VIAC. Hơn nữa tại phán quyết trọng tài, Hội đồng Trọng tài đã xem xét Bản tự bảo vệ ngày 10/10/2018 (trong đó có khiếu nại về vi phạm thỏa thuận trọng tài) của Công ty NK nộp cho Hội đồng Trọng tài nhưng không có nội dung nào của Hội đồng trọng tài nhận định cho rằng Bản tự bảo vệ ngày 10/10/2018 của Công ty NK đã quá thời hạn luật định theo Điều 35 Luật Trọng tài thương mại nên bị mất quyền phản đối theo Điều 13 Luật Trọng tài thương mại. Điều này cũng đồng nghĩa với việc Hội đồng trọng tài đã chấp nhận thời hạn nộp Bản tự bảo vệ ngày 10/10/2018 nêu trên. Như vậy việc Công ty NK thực hiện quá trình tố tụng trọng tài nhưng vẫn luôn phản đối việc có vi phạm về thỏa thuận trọng tài thể hiện tại Biên bản ngày 11/10/2018 và Bản tự bảo vệ ngày 10/10/2018 như đã nêu trên là không thuộc trường hợp mất quyền phản đối theo Điều 13 Luật Trọng tài thương mại đã viện dẫn. Do vậy không có cơ sở để chấp nhận trình bày nêu trên của phía Công ty M và giải trình của VIAC.

Từ những phân tích trên, chiếu theo khoản 2 Điều 18 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 thì Hội đồng phiên họp xét có căn cứ pháp luật để xác định thỏa thuận trọng tài được xác lập tại Hợp đồng thuê nhà do Công ty Mc và Công ty NK lập ngày 22/12/2015 và Văn bản thỏa chuyển nhượng hợp đồng thuê do Công ty NK, Công ty Mc và Công ty M lập ngày 18/3/2016 là thuộc trường hợp thỏa thuận Trọng tài vô hiệu. Do vậy các lý do yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty NK đưa ra là thuộc căn cứ để hủy Phán quyết Trọng tài được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 nên có cơ sở để Hội đồng xét đơn chấp nhận đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty NK.

* Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp : Đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu của Công ty NK về việc hủy Phán quyết Trọng tài Trọng tài vụ tranh chấp số 19/18 HCM của Hội đồng

Trọng tài thuộc VIAC lập ngày 09/11/2018.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 19/18 HCM của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 09/11/2018 đối với Hợp đồng hợp thuê nhà do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển NK và Công ty TNHH Một thành viên Mc lập ngày 22/12/2015; Văn bản thỏa chuyển nhượng hợp đồng thuê do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển NK, Công ty TNHH Một thành viên Mc và Công ty TNHH Một thành viên M lập ngày 18/3/2016 giữa:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Một thành viên M**

Địa chỉ: 11 đường TS, Phường N, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Gorge Fernandez A.

Bị đơn: **Công ty CP đầu tư và phát triển NK**

Địa chỉ: 198 MK, Phường S, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày công bố.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TPHCM
- VKSND TP.HCM;
- VIAC;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Hà Thanh Thủy